

Số: 445 /KH-SNN

Lai Châu, ngày 10 tháng 5 năm 2017

NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

VĂN BẢN ĐỀN

Số: 9122

Ngày 15 tháng 5 năm 2017

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Nâng cao năng lực, hiệu quả công tác quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm (ATTP) nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm của các cấp, các ngành và các tổ chức chính trị, xã hội cùng với sự tham gia, hưởng ứng tích cực của các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản và người tiêu dùng thực phẩm; tạo bước chuyển biến mạnh mẽ trong công tác đảm bảo vệ sinh ATTP trong lĩnh vực nông nghiệp; giảm thiểu ô nhiễm sinh học và tồn dư hóa chất, kháng sinh trong sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm; đáp ứng yêu cầu về chất lượng, vệ sinh ATTP cho người tiêu dùng trong tỉnh và mở rộng thị trường xuất khẩu.

- Phấn đấu hướng tới sớm đạt mục tiêu: Tất cả thực phẩm được sản xuất, kinh doanh, lưu thông và tiêu dùng trên địa bàn tỉnh Lai Châu đều là thực phẩm an toàn.

2. Mục tiêu cụ thể

- Nâng cao hiệu quả truyền thông, phổ biến kiến thức pháp luật về đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trong việc lưu thông, buôn bán, sử dụng chất cấm, kháng sinh, hóa chất thuốc BVTV, thuốc thú y, chất xử lý cải tạo môi trường, chất bảo quản, phụ gia ngoài danh mục, kém chất lượng, không an toàn trong trồng trọt, chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản.

- Các cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và các sản phẩm nông lâm thủy sản có chứng nhận đăng ký kinh doanh được kiểm tra, đánh giá phân loại theo Thông tư 45/2014/TT-BNNPTNT và tiến hành tái kiểm tra các cơ sở loại C; tỷ lệ các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản được kiểm tra đạt yêu cầu về điều kiện đảm bảo vệ sinh ATTP (xếp loại A/B) năm sau tăng 10% so với năm trước.

- Tỷ lệ mẫu giám sát vi phạm quy định về tồn dư thuốc bảo vệ thực vật (BVTV) trong rau, củ, quả, chè; tồn dư hóa chất, kháng sinh trong các loại sản phẩm thịt, thủy sản; ô nhiễm vi sinh trong thịt năm sau giảm 10% so với năm trước.

- Phấn đấu đến năm 2020, trên 85% người sản xuất, sơ chế, chế biến, kinh doanh thực phẩm, 90% người quản lý và 80% người tiêu dùng có kiến thức và thực hành đúng về ATTP; 100% các vùng chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, vùng sản xuất rau, chè tập trung được kiểm tra, giám sát về các điều kiện đảm bảo vệ sinh ATTP; 100% các cơ sở giết mổ, kinh doanh các sản phẩm gia súc, gia cầm, cơ sở chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản có chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc chứng nhận kinh tế trang trại được hướng dẫn, tư vấn và kiểm tra điều kiện đảm bảo vệ sinh ATTP; trên 80% các cơ sở sản xuất, kinh doanh thủy sản và các co

sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông sản có chứng nhận đăng ký kinh doanh được kiểm tra về điều kiện đảm bảo vệ sinh ATTP.

- Tăng cường bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; kịp thời cung cấp các thông tin về các tổ chức, cá nhân vi phạm về ATTP để công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM QUẢN LÝ ATTP LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ theo Chương trình hành động số 1209/CTr-UBND ngày 01/7/2016 của UBND tỉnh về việc thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP năm 2016 và giai đoạn 2017 – 2020 tỉnh Lai Châu; Kế hoạch phối hợp số 2333/KH/UBND-UBMTTQ ngày 21/11/2016 của UBND tỉnh và Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Lai Châu về việc thực hiện Chương trình phối hợp vận động và giám sát bảo đảm ATTP giai đoạn 2016 – 2020; thực hiện Chương trình phối hợp số 07/CTPH/HND-MTTQ-SNN&PTNT-SCT ngày 23/12/2014 của Hội Nông dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Sở Nông nghiệp & PTNT và Sở Công thương về việc giám sát việc thực hiện pháp luật về sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn đến năm 2020; Quy chế phối hợp số 428/QCPH-YT-NN-CT ngày 19/4/2017 của Sở Y tế, Sở Nông nghiệp & PTNT và Sở Công thương về phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Lai Châu...

- Xác định rõ vai trò, trách nhiệm của các cấp chính quyền đối với công tác quản lý nhà nước về chất lượng vật tư nông nghiệp (VTNN) và bảo đảm ATTP nông lâm thủy sản; trong đó công tác đảm bảo vệ sinh ATTP là nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu trong hoạt động chỉ đạo điều hành và triển khai thực hiện các đề án, dự án thuộc lĩnh vực ngành nông nghiệp.

- Triển khai kịp thời, hiệu quả các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản chỉ đạo về công tác quản lý chất lượng VTNN và đảm bảo ATTP nông lâm thủy sản.

- Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp liên ngành trong các hoạt động thanh tra, kiểm tra, giám sát chất lượng vệ sinh ATTP nông lâm thủy sản trên địa bàn toàn tỉnh.

2. Công tác vận động, tuyên truyền, giáo dục chính sách, pháp luật về chất lượng vật tư nông nghiệp và ATTP nông lâm thủy sản

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật về ATTP, tập trung vào các quy định, quy chuẩn kỹ thuật về sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm an toàn cũng như các quy định về xử phạt hành chính, xử lý hình sự đối với các hành vi vi phạm về vệ sinh ATTP theo quy định của pháp luật.

- Phát huy mạnh mẽ các nguồn lực và đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, truyền thông như các tin, bài, phóng sự, tờ gấp, tờ rơi...; xây dựng và phát triển các kỹ năng tuyên truyền, nâng cao số lượng, chất lượng các tài liệu và thông điệp truyền thông về ATTP.

- Phổ biến, hướng dẫn, vận động người dân, doanh nghiệp áp dụng các quy trình sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản đảm bảo ATTP; áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng ATTP tiên tiến như: thực hành sản xuất nông nghiệp tốt (GAP), quy phạm sản xuất tốt (GMP), quy trình vệ sinh chuẩn (SOP)...trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản.

- Thường xuyên cập nhật công khai kết quả phân xếp loại A, B, C đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp; khuyến cáo, hướng dẫn người tiêu dùng nhận biết các sản phẩm thực phẩm có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, đảm bảo chất lượng vệ sinh ATTP và quảng bá, giới thiệu các địa chỉ sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông lâm thủy sản đã được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP, các sản phẩm nông lâm thủy sản an toàn được xác nhận theo chuỗi để người tiêu dùng lựa chọn.

- Công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng về kết quả điều tra, truy xuất nguyên nhân gây mất ATTP và các cơ sở vi phạm về ATTP nông lâm thủy sản khi phát hiện.

3. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm

- Tăng cường thực hiện công tác phối hợp giữa các cơ quan chức năng của ngành Nông nghiệp và PTNT, Y tế, Công thương, Công an tỉnh nhằm phát hiện, điều tra, triệt phá các đường dây nhập lậu, tàng trữ, lưu thông, buôn bán chất cấm, hóa chất, kháng sinh, phân bón, thuốc BVTV ngoài danh mục được phép sử dụng trong trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản và chế biến thực phẩm.

- Tăng cường thực hiện các cuộc thanh, kiểm tra đột xuất đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh VTNN, sản phẩm thực phẩm nông lâm thủy sản, tập trung vào các cơ sở kinh doanh, buôn bán thuốc BVTV, giống, phân bón hữu cơ và phân bón khác; thuốc thú y, sản phẩm xử lý cải tạo môi trường nuôi trồng thủy sản, thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản, cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm, cơ sở sản

xuất kinh doanh thực phẩm tươi sống nhằm kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các sai phạm.

- Kiểm tra, phân loại cơ sở sản xuất, kinh doanh VTNN và nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh, tái kiểm tra cơ sở loại C và xử lý nghiêm cơ sở tái kiểm tra vẫn xếp loại C theo đúng quy định tại Thông tư số 45/2014/TT-BNNPTNT. Tổ chức hướng dẫn, triển khai việc thực hiện ký cam kết và kiểm tra thực hiện cam kết sản xuất thực phẩm an toàn đối với các cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ theo Thông tư số 51/2014/TT-BNNPTNT.

- Tổ chức lấy mẫu giám sát ATTP, tập trung vào nhóm thực phẩm tươi sống (*rau, củ, quả, chè, thịt, thủy sản*) nhằm kịp thời phát hiện, cảnh báo và điều tra, truy xuất, xử lý tận gốc đối với nông sản thực phẩm không đảm bảo an toàn.

- Tư vấn, hướng dẫn, cấp Giấy xác nhận kiến thức vệ sinh ATTP, Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đảm bảo ATTP và Giấy chứng nhận vệ sinh thú y... cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản đủ điều kiện theo quy định.

- Tăng cường đầu tư nguồn lực để nâng cao hiệu quả của hệ thống cơ quan quản lý nhà nước về quản lý chất lượng VTNN và bảo đảm ATTP sản phẩm nông lâm thủy sản trên địa bàn toàn tỉnh.

- Tích cực thực hiện Chương trình phối hợp vận động và giám sát bảo đảm an toàn thực phẩm giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn toàn tỉnh, góp phần thực hiện các mục tiêu Chiến lược quốc gia về bảo đảm ATTP.

4. Công tác tổ chức kết nối sản xuất với tiêu thụ nông sản thực phẩm an toàn

- Khuyến khích nhân rộng và phát triển các mô hình sản xuất nông nghiệp theo chuỗi thực phẩm an toàn, hướng dẫn các cơ sở sản xuất áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến (VietGAP, GMP, HACCP, ISO...), mở rộng quy mô sản xuất nhằm tạo ra sản phẩm an toàn đồng thời đẩy mạnh công tác hỗ trợ xây dựng, quảng bá giới thiệu các chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn và các cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm an toàn được xác nhận để thiết lập liên kết với các cơ sở phân phối, tiêu thụ sản phẩm.

- Tư vấn, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân công bố quy trình sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông lâm thủy sản đảm bảo an toàn và tiến hành cấp giấy xác nhận “*Sản phẩm chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn*” theo đúng quy định.

- Tham gia Hội chợ xúc tiến thương mại, kết nối sản xuất – tiêu thụ sản phẩm an toàn và quảng bá sản phẩm nông lâm thủy sản an toàn.

5. Công tác quy hoạch xây dựng và phát triển các vùng sản xuất thực phẩm an toàn

- Quy hoạch, xây dựng và phát triển các vùng sản xuất nông nghiệp tập trung, vùng sản xuất nông nghiệp công nghệ cao gắn với phát triển hợp tác, liên kết sản xuất với tiêu thụ nông sản thực phẩm an toàn và ban hành các cơ chế, chính sách khuyến khích các cơ sở sản xuất, kinh doanh áp dụng các chương trình quản lý chất lượng sản phẩm nông lâm thủy sản an toàn, nhằm kiểm soát, phòng ngừa các mối nguy gây mất an toàn thực phẩm xảy ra.

- Xây dựng các cơ sở, điểm giết mổ gia súc, gia cầm tập trung gắn với tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra hoạt động giết mổ, kinh doanh động vật, sản phẩm động vật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị phối hợp với cấp ủy Đảng và các tổ chức đoàn thể quán triệt, tuyên truyền, tạo sự thống nhất trong nhận thức và thực hiện Kết luận số 11-KL/TW của Ban bí thư và Kế hoạch số 85-KH/TU của Tỉnh ủy về vấn đề an toàn thực phẩm trong tình hình mới.

2. Các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT căn cứ Kế hoạch số 85-KH/TU của Tỉnh ủy để xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể của đơn vị, địa phương, đảm bảo phù hợp, thiết thực.

3. Chi cục Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản chủ trì, phối hợp với UBND các huyện, thành phố, các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kết luận số 11-KL/TW của Ban bí thư và Kế hoạch của Tỉnh ủy trong lĩnh vực nông nghiệp về vấn đề an toàn thực phẩm, định kỳ báo cáo UBND tỉnh./. ✓

Noi nhận:

- UBND tỉnh (để b/c);
- Bộ Nông nghiệp & PTNT;
- Cục Quản lý chất lượng Nông, Lâm sản và Thủy sản;
- Sở Y tế;
- Lưu: VT, QLCL

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Hà Quang Huy